

ISSN 0868-3808 TRUNG TÂM KINH TẾ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

# Kinh tế

## Châu Á - Thái Bình Dương

**Chuyển giá trong doanh nghiệp FDI**

**Ngân hàng bền vững và tài chính xanh**

**Xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam**

**Cơ hội và thách thức trên thị trường bảo hiểm**

**Người lao động và cách mạng công nghiệp 4.0**

ASIA - PACIFIC ECONOMIC REVIEW

Số 522 - Tháng 8 năm 2018



# Ứng dụng công nghệ thông tin trong doanh nghiệp logistics ở Việt Nam

[www.ktcatbd.com.vn](http://www.ktcatbd.com.vn)



**TRỤ SỞ CHÍNH**

176 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội

**VĂN PHÒNG GIAO DỊCH**

18 ngõ 49 Linh Lang, Ba Đình, Hà Nội

ĐT / Fax: (04) 38574312

Email: ktcatbd@gmail.com

**TỔNG BIÊN TẬP**

Lê Văn Sang

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**

Lê Kim Sa (Việt Hà)

Nguyễn Hồng Phối

**HỘI ĐỒNG KHOA HỌC**

Trần Văn Thọ

Võ Đại Lực

Nguyễn Xuân Thắng

Trần Đình Thiên

Lê Bộ Lĩnh

Nguyễn Đức Thành

Trần Đức Hiệp

Lê Văn Chiến

**BAN TRỊ SỰ**

Hồng Huệ: 0962002215

Email: lehonghue0511@gmail.com

**BAN THU KÝ - BIÊN TẬP**

Hoàng Dung: 0938016618

Email: hoangdung.brand@gmail.com

Vân Anh: 0903833489

Email: ktcatbd.nc@gmail.com

**Văn phòng đại diện tại Tp. Hồ Chí Minh**

14 Út Tịch, P.4, Q. Tân Bình, Tp. HCM

ĐT: (08)38117227 Fax: (08)38117997

Email: ktcatbd.hcm@gmail.com

**Thương trú tại Tp. Hồ Chí Minh**

Ngọc Thủy: 0933.69.38.98

Email: nhabaongcothuy@gmail.com

**GIẤY PHÉP XUẤT BẢN:** 1545/BC-GPXB;

175/GP-BVHHTT; 11/GP-SĐBS-GPHĐBC;

274/GP-BTTTT

In tại Công ty in My link

Giá: 25.000 VND

- 04. Ứng dụng công nghệ thông tin trong doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam**  
*Mai Lê Lợi*
- 07. Chuyển giá của các công ty đầu tư nước ngoài (FDI) ở Việt Nam: thực tiễn và kiến nghị**  
*Đào Phú Quý*
- 10. Một số giải pháp thúc đẩy xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay**  
*Hoàng Xuân Cường*
- 13. Ngân hàng bền vững: hướng tới giải pháp tài chính xanh cho nền kinh tế**  
*Hoàng Tuyết Nhung*
- 16. Quản lý tài chính trong doanh nghiệp xây dựng: nguyên tắc và nhân tố ảnh hưởng**  
*Nguyễn Hồng Tuấn*
- 19. Bưu điện Việt Nam và phát triển thương mại điện tử**  
*Nguyễn Thị Minh An*
- 22. Thực trạng và giải pháp thúc đẩy sản xuất nông nghiệp huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**  
*Lê Công Thanh*
- 25. Lợi thế cạnh tranh và nguồn gốc lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp**  
*Lê Danh Lượng*
- 28. Lợi ích kinh tế và các nhân tố ảnh hưởng**  
*Lê Thị Anh*
- 31. Đề xuất các giải pháp tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp vào giáo dục nghề nghiệp**  
*Lê Văn Chương*
- 34. Kế toán chi phí trong các trường đại học công lập tự chủ tài chính ở Việt Nam hiện nay**  
*Hoàng Thị Hồng Vân, Lê Thanh Bằng*
- 37. Thực trạng sự gắn kết của người lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú và ăn uống vùng Duyên hải Nam Trung Bộ**  
*Nguyễn Thị Kim Ánh, Nguyễn Thị Minh Hòa, Đỗ Ngọc Mỹ*
- 41. Thị trường bán lẻ Việt Nam: hướng đi nào cho doanh nghiệp nội?**  
*Nguyễn Thị Bích Ngọc, Đặng Thị Thu Hà, Phạm Thị Hương*
- 44. Tìm hiểu thực trạng tổ chức phân tích trong kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp xây lắp Việt Nam**  
*Nguyễn Thị Đào*
- 47. Thị trường bảo hiểm Việt Nam: Cơ hội và thách thức**  
*Trần Tiến Dũng*
- 50. Đánh giá quản lý đầu tư công của chính quyền tỉnh Nam Định**  
*Nguyễn Văn Hậu, Lê Thị Hồng*
- 53. Một số vấn đề ở Tây Tạng trong mối quan hệ Mỹ - Trung từ sau chiến tranh lạnh**  
*Nguyễn Thị Lê Vinh, Phạm Minh Trí*
- 55. Bàn về tăng trưởng kinh tế của tỉnh Bắc Ninh**  
*Đặng Thị Dung*
- 58. Thực trạng công tác quản lý nợ thuế trên địa bàn thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên**  
*Mai Việt Anh, Vũ Bạch Diệp, Đỗ Ngọc Hảo, Đinh Xuân Hùng*
- 61. Nghiên cứu sự hài lòng của người lao động trong công việc tại Chi nhánh Phương Nam - Công ty TNHH MTV 19-5**  
*Phan Quan Việt, Phạm Văn Thương*
- 64. Triển khai hóa đơn điện tử tại Việt Nam: thực trạng và khuyến nghị từ góc độ quản lý nhà nước**  
*Nguyễn Thị Cẩm Giang*

---

# Một số vấn đề ở Tây Tạng

## trong mối quan hệ Mỹ - Trung từ sau chiến tranh lạnh

Nguyễn Thị Lê Vinh

Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh

Phạm Minh Trí

Sinh viên chuyên ngành Chính trị học, Trường Đại học Vinh

Quan hệ Mỹ-Trung là mối quan hệ song phương quan trọng nhất ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương thời kỳ sau chiến tranh lạnh. Một loạt các chương trình ngoại giao song phương đã được tiến hành nhằm nâng tầm quan hệ Mỹ -Trung lên cấp độ quan hệ đối tác chiến lược thế kỷ XXI. Tuy nhiên quan hệ Mỹ-Trung vẫn còn tồn tại những mâu thuẫn chiến lược liên quan đến vấn đề dân chủ nhân quyền, chiến tranh thương mại hay việc công nhận một Trung Quốc. Dân chủ nhân quyền và chủ nghĩa ly khai ở Tây Tạng là một vấn đề dai dẳng, luôn tồn tại như một nhân tố nghịch dẫn đến những rạn nứt trong quan hệ Mỹ Trung, buộc chính quyền Trung Quốc phải có những giải pháp thích hợp để điều hòa các mâu thuẫn, hướng đến một lợi ích chung và toàn diện.

### 1. Tây Tạng và những bất đồng với Trung Quốc

Tây Tạng là một khu vực cao nguyên nằm ở phía đông bắc của dãy Himalaya thuộc châu Á. Nơi đây được mệnh danh là nóc nhà của thế giới với độ cao trung bình 4.900 mét. Tây Tạng là quê hương của người Tạng cũng như một số dân tộc khác như Môn Ba, Khương, Lạc Ba và hiện nay cũng có một lượng đáng kể người Hán và người Hồi sinh sống.

Có thể thấy không vùng biên thùy nào có tầm quan trọng lớn như Tây Tạng trong hoàn cảnh địa chính trị hiện nay của Trung Quốc. Cao nguyên Tây Tạng và các vùng lân cận chiếm khoảng một phần tư diện tích Trung Quốc và là một nguồn nước ngọt chính cho quốc gia này cũng như Ấn Độ và Đông Nam Á. Những ngọn núi cao của dãy Himalaya tạo nên vùng đệm tự nhiên cho vùng trung tâm Trung Quốc và định hình nên các mối quan hệ địa chính trị phức tạp giữa nước này và Ấn Độ. Hơn thế nữa, Tây Tạng còn là một phần của tuyến đường thương mại quan trọng liên kết Trung Quốc với Nam Á và Trung Á.

Trong lịch sử, sự can thiệp của Trung Quốc vào cao nguyên Tây Tạng đã bắt đầu từ thế kỷ thứ VII. Nhưng phải đến thời nhà Thanh, đế chế này mới có những nỗ lực đáng kể trong việc giành quyền kiểm soát đối với cơ cấu xã hội và văn hóa Tây Tạng thông qua sự kiểm soát các tổ chức Phật giáo ở đây. Sự suy yếu của Trung Quốc sau thời nhà Thanh đã dẫn tới việc Tây Tạng tuột khỏi tay chính quyền trung ương Trung Quốc.

Sau khi đàm phán giữa Trung Quốc và Tây Tạng bị đổ vỡ, ngày 7-10-1950 Quân giải phóng Trung Quốc tấn công vào Champo. Đến ngày 8-11-1950 thì chiến dịch Champo kết thúc, quân đội của Tây Tạng đã chịu thua cuộc. Một thỏa thuận 17 điểm được ký kết vào năm 1951 giữa Tây Tạng và Chính phủ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về việc khẳng định chủ quyền của

Trung Quốc đối với Tây Tạng, hai bên xác nhận Tây Tạng là một bộ phận lãnh thổ của Trung Quốc, đồng ý "giải phóng hòa bình Tây Tạng". Chế độ chính trị cùng với địa vị cố hữu và chức quyền của Đạt Lai Lạt Ma tại Tây Tạng vẫn được giữ nguyên. Chính quyền trung ương tôn trọng tự do tín ngưỡng tôn giáo. Trong các vấn đề liên quan đến những cải cách khác nhau ở Tây Tạng, sẽ không có sự ép buộc của các cơ quan trung ương. Chính quyền địa phương của Tây Tạng sẽ tiến hành các cuộc cải cách theo ý riêng của mình, và khi người dân yêu cầu cải cách, họ sẽ được giải quyết bằng cách tham vấn với các nhân viên hàng đầu của Tây Tạng.

Kể từ khi Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa bắt đầu cai trị Tây Tạng vào năm 1950, các cuộc đấu tranh kéo dài đã được thể hiện qua sự chia rẽ chính trị, tôn giáo và tinh thần giữa chính quyền Bắc Kinh và Đạt Lai Lạt Ma, biểu tượng chính trị và tinh thần lôi cuốn của phong trào tự quyết Tây Tạng, người luôn chống lại sự thống trị về mọi mặt của Trung Quốc đối với vùng đất này.

Phía Trung Quốc bất kể nguyện vọng nhân dân Tây Tạng ra sao, họ vẫn sát nhập quốc gia này vào "Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa." Tháng 9-1965, Bắc Kinh tuyên bố lập "Vùng tự trị Tây Tạng" trực thuộc Cộng hòa dân chủ nhân dân Trung Hoa. Điều đó đã khẳng định những kiên quyết từ phía Bắc Kinh về việc thống nhất hòa bình Tây Tạng. Tháng 10-1987, không còn kiên nhẫn hơn được nữa, nhân dân Tây Tạng lại vùng dậy và cũng lại bị quân chiếm đóng Trung Quốc đàn áp. Đã có khoảng 1,2 triệu người Tây Tạng bị giết, một con số khủng khiếp nếu so với tổng số dân Tây Tạng chưa tới 4 triệu. Để phối hợp với các cuộc đấu tranh ở trong nước, Đạt Lai Lạt Ma rời Dharmasala đi du hành qua nhiều quốc gia trên thế giới để nói lên nguyện vọng được sống trong độc lập và tự do của nhân dân Tây Tạng.

## 2. Những hệ lụy của vấn đề Tây Tạng đối với quan hệ Mỹ-Trung

Việc tuyên truyền và khuyến khích thực hiện dân chủ, nhân quyền theo quan niệm của Mỹ là một trong những nội dung chính sách đối ngoại của Mỹ. Quan niệm như vậy đã dẫn đến những căng thẳng trong quan hệ giữa Mỹ với một số nước.

Dưới thời Tổng Thống G.Bush, Mỹ tiến hành một loạt các chính sách từ chính sách kiềm chế cho đến chính sách ngăn chặn đối với Trung Quốc, đặt mối quan hệ với Trung Quốc thuộc hàng “đối thủ cạnh tranh chiến lược”, và sau này cũng chính Mỹ đã đổi chiến lược chuyển từ “đối thủ sang đối tác”, vì đơn giản là mối quan ngoại về chủ nghĩa khủng bố đã khiến cho Mỹ phải gọi Trung Quốc làm đồng minh tin cậy trong chương trình chống khủng bố của mình. Trong khi đó Mỹ vẫn sử dụng chiến lược Diễn biến hòa bình nhằm lên án và khiêu khích vấn đề nhân quyền, dân chủ ở Tây Tạng để tấn công theo kiểu chiến tranh bất bạo động. Thời kỳ này Mỹ đang theo đuổi chủ nghĩa đơn phương, trong đó nền tảng là học thuyết Bush dẫn đến những mối đe dọa về chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao cho các quốc gia khác mà đặc biệt là Trung Quốc, với 4 điểm cơ bản của học thuyết Bush đưa ra là: Bành trướng dân chủ, chủ nghĩa đơn phương, quyền bá chủ của người Mỹ, đe dọa và chiến tranh ngăn chặn. Cách thức chủ yếu là dùng lý luận và pháp luật quốc tế về nhân Quyền, dân tộc, tôn giáo làm ngòi nổ cho quá trình bành trướng dân chủ của Mỹ.

Chưa hết, quá trình áp đặt một loạt các chính sách về vấn đề Tây Tạng của Mỹ ảnh hưởng không ít đến nền độc lập của Trung Quốc, càng châm ngòi cho chủ nghĩa ly khai bùng nổ một cách dữ dội tại vùng Tây Tạng hoang vu đầy bí ẩn. Chủ nghĩa ly khai là một phần trong chiến lược chiến tranh ngăn chặn của Mỹ, chiến tranh ngày nay mà Mỹ sử dụng nhiều nhất không phải là bạo động như thế kỷ XX, mà loại hình chiến tranh mới là chiến tranh bất bạo động đang là xu thế mới của các nước tư bản chủ nghĩa đang tạo thành một làn sóng tự do để tấn công vào các quốc gia đang tiến đến con đường xã hội chủ nghĩa.

Trở lại với vấn đề Tây Tạng, thì chính sách Tây Tạng của Mỹ là thể hiện rất rõ rệt. Năm 1942, Hoa Kỳ tiếp xúc lần đầu tiên với Tây Tạng. Chính quyền Roosevelt, sau nhiều nỗ lực, cuối cùng đã thành công trong việc xin phép vào Tây Tạng với sự giúp đỡ của phái viên Anh ở Lhasa với mong muốn rõ ràng là xây dựng đường xá và sân bay trong khu vực. Năm 1951, Washington truyền đạt một loạt thông điệp cho lãnh đạo Tây Tạng, yêu cầu Đạt Lai Lạt Ma rời khỏi Tây Tạng và từ chối thỏa thuận 17 điểm với Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Đối lại, Hoa Kỳ đã đồng ý chống lại sự xâm lược của Trung Quốc và cũng đảm bảo với các nhà lãnh đạo Tây Tạng rằng chính quyền sẽ chấp nhận vị trí “người đứng đầu một Tây Tạng tự trị” của Đạt Lai Lạt Ma 14.

Đạt Lai Lạt Ma có chuyến thăm Mỹ vào năm 1979, sau 20 năm khi rời khỏi Trung Quốc, nhằm tiến hành các mối quan hệ chính trị với Mỹ về vấn đề Tây Tạng và sự xâm lược của Trung Quốc. Năm 1989, Đạt Lai Lạt Ma 14 nhận giải Nobel hòa bình. Đạo luật chính sách Tây Tạng năm 2002 của Hoa Kỳ tuyên bố “hỗ trợ nguyện vọng của người Tây Tạng để bảo vệ tính chính danh của dân tộc Tây Tạng”.

Đối với Hoa Kỳ, dân chủ là hình thức công bằng duy nhất của chính quyền. Đây không phải là quan niệm phổ biến ở Trung Quốc, nơi người ta thường tin rằng, chính phủ có được hoặc đánh mất tính chính danh chính trị tùy thuộc vào kết quả điều hành. Mỹ khó có thể chấp nhận một nước Trung Quốc không chịu tiếp nhận giá trị tự do, dân chủ nhân quyền của Mỹ, lại đang trở dậy nhanh chóng.

## 3. Kết luận

Đường như mối quan hệ Mỹ-Trung đã và đang rơi vào kỷ nguyên đụng độ với những vấn đề chính trị, chủ quyền quốc gia, và những đòn chiến tranh kinh tế mà hai phía tung ra nhằm hạ bệ đối phương. Về phía Mỹ thì tìm mọi cách để thấy được điểm yếu của Trung Quốc để đe dọa và phá hoại gián tiếp bằng các chỉ trích về vấn đề nhân quyền Tây Tạng, trực tiếp can thiệp vào vấn đề ly khai ở Tây Tạng, hay ủng hộ một số vấn đề trên bán đảo Đài Loan. Trong quan hệ quốc tế, Trung Quốc luôn đi theo con đường quan hệ song phương với các quốc gia, đó là kiểu quan hệ đặc biệt. Quan hệ Mỹ-Trung cũng là như thế, vốn đã phức tạp, giờ đây còn kéo thêm cả quan hệ Mỹ-Trung-Ấn, tạo thành một tam giác chiến lược cũng là vì vấn đề Tây Tạng. Sẽ không quá bất ngờ khi chỉ có một vấn đề Tây Tạng ảnh hưởng cả ba quốc gia, từ đó chứng tỏ rằng, vấn đề Tây Tạng không hề nhỏ đối với Trung Quốc nói riêng và cả tam giác chiến lược, dân tộc Tây Tạng lưu vong nói chung và cần có những giải pháp tốt nhất để giải quyết vấn đề này. Một sự kêu gọi thống nhất và tuân thủ theo Luật pháp quốc tế sẽ là một cách giải quyết ban đầu, và tiếp theo đó là cần có một điều ước quốc tế, hay là một cuộc đối thoại hòa bình trong vấn đề Tây Tạng, đó là một sự cần thiết nhất hiện nay./.

## Tài liệu tham khảo

Đoãn Trung Khanh (Dịch giả: Nguyễn Mạnh Sơn), Chế độ chính trị Trung Quốc, Nxb. Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2012.

Lưu Minh Phúc, Giác mộng Trung Hoa, Nxb. Thông tấn xã Việt Nam, 2010.

Lạt Ma Lobsang Rampa (Dịch giả: Nguyễn Hữu Kiệt), Tây Tạng huyền bí, Nxb. Hà Nội, 2011.